

### ĐỀ CƯƠNG CHI TIẾT HỌC PHẦN

1. Tên học phần : NGUYÊN LÝ THỐNG KÊ KINH TẾ  
(Statistical Principals of Economics)

- Mã số học phần : KT108
- Số tín chỉ học phần : 3 tín chỉ
- Số tiết học phần : 40 tiết lý thuyết, 5 tiết thực hành.

2. Đơn vị phụ trách học phần:

- Bộ môn : Kinh tế.
- Khoa: Khoa Kinh tế.

3. Điều kiện:

- Điều kiện tiên quyết: Khoa Kinh tế.
- Điều kiện song song: TN010 – Xác suất thống kê toán.

4. Mục tiêu của học phần:

Mục tiêu	Nội dung mục tiêu	CĐR CTĐT
4.1	Kiến thức về các phương pháp thống kê mô tả, phương pháp chỉ số, thống kê suy luận và sử dụng phần mềm thống kê.	2.2.1.d
4.2	Kỹ năng tính toán và trình bày các chỉ tiêu mô tả các đặc trưng của hiện tượng kinh tế - xã hội. Vận dụng phương pháp thống kê suy luận để phân tích đặc trưng của tổng thể và xem xét mối liên hệ giữa các hiện tượng. Biết sử dụng phần mềm thống kê.	2.1.2.b
4.3	Biết cách vận dụng các nội dung đã học ở môn học vào nghiên cứu khoa học nói chung và vào việc thực hiện chuyên đề chuyên ngành và luận văn tốt nghiệp nói riêng.	2.1.2.b
4.4	Có ý thức nghiêm túc, đúng đắn và khoa học về bản chất của các vấn đề toán học.	2.1.2.b

5. Chuẩn đầu ra của học phần:

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
	<b>Kiến thức</b>		
CO1	Phương pháp thu thập, tổng hợp, trình bày dữ liệu thống kê.	4.1	2.2.1.d
CO2	Phương pháp tính toán các chỉ tiêu đánh giá hiện tượng kinh tế.	4.1	2.2.1.d
CO3	Phương pháp chỉ số, phân tích và đánh giá sự biến động của hiện tượng qua thời gian và không gian.	4.1	2.1.2.b
CO4	Ước lượng các tham số tổng thể, xác định cỡ mẫu trong nghiên cứu thống kê.	4.1	2.1.2.b 2.2.1.d
CO5	Kiểm định tham số, kiểm định phi tham số, phân tích phương sai.	4.1	2.1.2.b

CĐR HP	Nội dung chuẩn đầu ra	Mục tiêu	CĐR CTĐT
CO6	Tương quan tuyến tính và hồi quy tuyến tính.	4.1	2.1.2.b
	<b>Kỹ năng</b>		
CO7	Vận dụng các nội dung đã học vào nghiên cứu khoa học nói chung và vào việc thực hiện chuyên đề chuyên ngành và luận văn tốt nghiệp nói riêng.	4.2	2.1.2.b
CO8	Sử dụng phần mềm giải quyết các bài toán thống kê.	4.2	2.1.2.b
	<b>Thái độ/Mức độ tự chủ và trách nhiệm</b>		
CO9	Rèn luyện cho sinh viên kỹ năng tự học, tự nghiên cứu, kỹ năng tự giải quyết vấn đề, kỹ năng làm việc nhóm và thực hiện đúng kế hoạch đề ra.	4.4	2.1.2.b

## 6. Mô tả tóm tắt nội dung học phần:

Học phần cung cấp những kiến thức thu thập, tổng hợp, trình bày trong thống kê; Các phương pháp thống kê mô tả, phương pháp chỉ số, phương pháp thống kê suy luận và xây dựng mô hình hồi quy.

Sinh có khả năng phân tích, đánh giá các hiện tượng kinh tế thông qua kết quả thông qua kết quả thống kê, kết quả xử lý của phần mềm thống kê.

## 7. Cấu trúc nội dung học phần:

### 7.1. Lý thuyết

	Nội dung	Số tiết	Thực hành	CĐR HP
<b>Chương 1.</b>	<b>Giới thiệu môn học</b>	<b>4</b>		C01
1.1.	Các khái niệm cơ bản dùng trong thống kê			
1.2.	Các loại thang đo trong thống kê			
1.3.	Các phương pháp thu thập số liệu, phương pháp chọn mẫu			
<b>Chương 2.</b>	<b>Tổng hợp và trình bày số liệu</b>	<b>4</b>		C01, C07,
2.1.	Phân tổ trong thống kê			
2.2.	Bảng thống kê			
2.3.	Tổng hợp và trình bày số liệu bằng đồ thị.			
<b>Chương 3</b>	<b>Các mức độ của hiện tượng kinh tế, xã hội</b>	<b>4</b>		C02, C07, C09
3.1	Số tuyệt đối			
3.2	Số tương đối			
3.3	Các số đo độ tập trung			
3.4	Các số đo độ biến động			
3.5	Bài tập			
<b>Chương 4</b>	<b>Phương pháp chỉ số</b>	<b>4</b>		C03, C07, C09
4.1	Chỉ số thời gian			
4.2	Chỉ số không gian			
4.3	Chỉ số liên hoàn nhiều nhân tố			
4.4	Bài tập			
<b>Chương 5</b>	<b>Một số phân phối trong thống kê</b>	<b>4</b>		
5.1	Phân phối chuẩn			
5.2	Phân phối mẫu			

	Nội dung	Số tiết	Thực hành	CĐR HP
5.3	Các phân phối thường dùng trong thống kê			
<b>Chương 6</b>	<b>Ước lượng khoảng tin cậy</b>	<b>4</b>		C04, C07, C08, C09
6.1	Ước lượng khoảng từng tham số tổng thể			
6.2	Ước lượng cỡ mẫu trong thống kê			
6.3	Ước lượng chênh lệch 2 tham số tổng thể			
6.4	Thực hành trên phần mềm thống kê			
6.5	Bài tập			
<b>Chương 7</b>	<b>Kiểm định tham số</b>	<b>4</b>		C05, C07, C08, C09
7.1	Kiểm định một tham số			
7.2	Kiểm định so sánh 2 tham số			
7.3	Thực hành trên phần mềm thống kê			
7.4	Bài tập			
<b>Chương 8</b>	<b>Kiểm định phi tham số</b>	<b>4</b>		C05, C07, C08, C09
8.1	Kiểm định phân phối chuẩn			
8.2	Kiểm định Willcoxon			
8.3	Kiểm định Mann-Whitney			
8.4	Kiểm định Kruskal - Wallis			
8.5	Kiểm định sự phù hợp			
8.6	Kiểm định sự độc lập			
8.7	Thực hành trên phần mềm thống kê			
8.8	Bài tập			
<b>Chương 9</b>	<b>Phân tích phương sai</b>	<b>4</b>		C05, C07, C08, C09
9.1	Phân tích phương sai			
9.2	Thực hành trên phần mềm thống kê			
9.3	Bài tập			
<b>Chương 10</b>	<b>Tương quan và hồi qui</b>	<b>4</b>		C06, C07, C08, C09
10.1	Phân tích tương quan			
10.2	Mô hình hồi qui tuyến tính đơn giản			
10.3	Mô hình hồi qui tuyến tính bội			
10.4	Thực hành trên phần mềm thống kê			
10.5	Bài tập			

## 7.2. Thực hành

	Nội dung	Số tiết	CĐR HP
	Thực hành trên phần mềm thống kê cho tất cả các thống kê suy luận	<b>5</b>	C04, C05, C06, C07, C08, C09

## 8. Phương pháp giảng dạy:

- Giảng viên trình bày nội dung trên lớp kết hợp với hướng dẫn thực hành trên máy tính.

## 9. Nhiệm vụ của sinh viên:

Sinh viên phải thực hiện các nhiệm vụ như sau:

- Tham dự tối thiểu 80% số tiết học lý thuyết.

- Tham gia đầy đủ 100% giờ thực hành.
- Tham dự kiểm tra giữa học kỳ.
- Tham dự thi kết thúc học phần.
- Chủ động tổ chức thực hiện giờ tự học.

## 10. Đánh giá kết quả học tập của sinh viên:

### 10.1. Cách đánh giá

Sinh viên được đánh giá tích lũy học phần như sau:

TT	Điểm thành phần	Quy định	Trọng số	CĐR HP
1	Điểm kiểm tra giữa kỳ	- Thi viết (45 phút)	30%	C01, C02, C03, C09
2	Điểm thi kết thúc học phần	- Thi viết (90 phút) - Bắt buộc dự thi	70%	C01, C02, C03, C04, C05, C06, C07, C08, C09

### 10.2. Cách tính điểm

- Điểm đánh giá thành phần và điểm thi kết thúc học phần được chấm theo thang điểm 10 (từ 0 đến 10), làm tròn đến một chữ số thập phân.
- Điểm học phần là tổng điểm của tất cả các điểm đánh giá thành phần của học phần nhân với trọng số tương ứng. Điểm học phần theo thang điểm 10 làm tròn đến một chữ số thập phân, sau đó được quy đổi sang điểm chữ và điểm số theo thang điểm 4 theo quy định về công tác học vụ của Trường.

## 11. Tài liệu học tập:

Thông tin về tài liệu	Số đăng ký cá biệt
[1]. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc, <i>Thống kê ứng dụng trong kinh tế xã hội</i> , NXB Thống kê, 2007	PTNT.001097
[2]. Hoàng Trọng, Chu Nguyễn Mộng Ngọc, <i>Phân tích dữ liệu nghiên cứu với SPSS tập 1</i> , NXB Hồng Đức, 2008	TS.005328, TS.005329, MDI.002622, DI.002623
[3]. Mai Văn Nam, <i>Nguyên lý thống kê kinh tế, Đại học Cần Thơ, 2008.</i>	MOL.084059, MOL.084072, MOL.084077, MOL.084080
[4]. David R. Anderson, <i>Thống Kê Trong Kinh Tế Và Kinh Doanh - Statistics For Business And Economics</i> , Nhà Xuất Bản Hồng Đức, 2016	MOL.082976, MOL.083534, MON.058654

## 12. Hướng dẫn sinh viên tự học:

	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Nhiệm vụ của sinh viên
<b>Chương 1.</b>	<b>Giới thiệu môn học</b>	<b>4</b>		- Ôn lại kiến thức về tổng thể, mẫu trong thống kê. - Tham khảo tài liệu [3]
1.1.	Các khái niệm cơ bản dùng trong thống kê			
1.2.	Các loại thang đo trong thống kê			
1.3.	Các phương pháp thu thập số liệu, phương pháp chọn mẫu			
<b>Chương 2.</b>	<b>Tổng hợp và trình bày số liệu</b>	<b>4</b>		- Tham khảo tài liệu [2], [3]
2.1.	Phân tổ trong thống kê			

	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Nhiệm vụ của sinh viên
2.2.	Bảng thống kê			
2.3.	Tổng hợp và trình bày số liệu bằng đồ thị.			
<b>Chương 3</b>	<b>Các mức độ của hiện tượng kinh tế, xã hội</b>	<b>4</b>		- Tham khảo tài liệu [3]
3.1	Số tuyệt đối			
3.2	Số tương đối			
3.3	Các số đo độ tập trung			
3.4	Các số đo độ biến động			
3.5	Bài tập			
<b>Chương 4</b>	<b>Phương pháp chỉ số</b>	<b>4</b>		- Tham khảo tài liệu [1], [3]
4.1	Chỉ số thời gian			
4.2	Chỉ số không gian			
4.3	Chỉ số liên hoàn nhiều nhân tố			
4.4	Bài tập			
<b>Chương 5</b>	<b>Một số phân phối trong thống kê</b>	<b>4</b>		- Ôn lại kiến thức về phân phối tổng thể.
5.1	Phân phối chuẩn			
5.2	Phân phối mẫu			
5.3	Các phân phối thường dùng trong thống kê			
<b>Chương 6</b>	<b>Ước lượng khoảng tin cậy</b>	<b>4</b>		- Ôn lại các kiến thức ước lượng khoảng. - Tham khảo tài liệu [1], [2]
6.1	Ước lượng khoảng từng tham số tổng thể			
6.2	Ước lượng cỡ mẫu trong thống kê			
6.3	Ước lượng chênh lệch 2 tham số tổng thể			
6.4	Thực hành trên phần mềm thống kê			
6.5	Bài tập			
<b>Chương 7</b>	<b>Kiểm định tham số</b>	<b>4</b>		- Ôn lại kiến thức kiểm định. - Tham khảo tài liệu [1], [2]
7.1	Kiểm định một tham số			
7.2	Kiểm định so sánh 2 tham số			
7.3	Thực hành trên phần mềm thống kê			
7.4	Bài tập			
<b>Chương 8</b>	<b>Kiểm định phi tham số</b>	<b>4</b>		- Tham khảo tài liệu [1], [2]
8.1	Kiểm định phân phối chuẩn			
8.2	Kiểm định Willcoxon			
8.3	Kiểm định Mann-Whitney			
8.4	Kiểm định Kruskal - Wallis			
8.5	Kiểm định sự phù hợp			
8.6	Kiểm định sự độc lập			
8.7	Thực hành trên phần mềm thống kê			

	Nội dung	Lý thuyết	Thực hành	Nhiệm vụ của sinh viên
	kê			
8.8	Bài tập			
<b>Chương 9</b>	<b>Phân tích phương sai</b>	<b>4</b>		- Tham khảo tài liệu [1], [2]
9.1	Phân tích phương sai			
9.2	Thực hành trên phần mềm thống kê			
9.3	Bài tập			
<b>Chương 10</b>	<b>Tương quan và hồi qui</b>	<b>4</b>		- Tham khảo tài liệu [1], [2]
10.1	Phân tích tương quan			
10.2	Mô hình hồi qui tuyến tính đơn giản			
10.3	Mô hình hồi qui tuyến tính bội			
10.4	Thực hành trên phần mềm thống kê			
10.5	Bài tập			
	<b>Thực hành</b>	<b>5</b>		Ôn từ chương 6 đến chương 10

Cần Thơ, ngày 03 tháng 04 năm 2019

**TL. HIỆU TRƯỞNG**

**TRƯỜNG KHOA KINH TẾ**



Lê Khương Ninh

**TRƯỞNG BỘ MÔN**

Quan Minh Nhật